TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST.
Ngày 21-6-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sự;

Bà Lê Thị Thùy Vân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Hiếu T, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1981 tại tỉnh Bình Phước; thường trú: Khu phố S, phường S, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Thợ cửa sắt; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T1, sinh năm 1950 và bà Trần Thị L, sinh năm 1953; bị cáo có vợ tên Võ Thị Kim T2 và có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1966; nơi cư trú: Xã Đ, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Văn T2 gồm:
1. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1969;
2. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1995;
3. Ông Nguyễn Văn L2, sinh năm 1937;
4. Bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1942;
5. Ông Nguyễn Văn T5, sinh năm 1993;

Cùng nơi cư trú: Xã Đ, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị L2, ông Nguyễn Văn T3, ông Nguyễn Văn L2, bà Nguyễn Thị T4: Ông Nguyễn Văn T5, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xã Đ, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (theo văn bản ủy quyền ngày 25/12/2017); ông Nguyễn Văn T5 có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phan Văn T1, sinh năm 1950; nơi cư trú: Khu phố S, phường S, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/12/2017, Phan Hiếu T điều khiển xe mô tô biển số 93H8-5434 trên đường ĐT 741 theo hướng từ thị trấn Phước Vĩnh đến xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Khi đến giải phân cách mở trước Trường tiểu học A thuộc ấp Bình Thắng, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, T điều khiển xe mô tô rẽ trái qua đường để đi về hướng thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. T điều khiển xe đến đầu dải phân cách, thấy phần đường hướng từ xã A xuống thị trấn Phước Vĩnh, cách T khoảng 40 mét, có 01 chiếc xe ô tô tải (loại xe Ben không rõ biển số) đang chạy trên làn đường giành cho xe ô tô tải nhưng không chú ý quan sát bên làn đường giành cho xe mô tô nên không phát hiện ông Nguyễn Văn T2 đang điều khiển xe mô tô biển số 93P1-284.34 trên làn đường dành cho xe mô tô theo hướng từ xã A đến thị trấn Phước Vĩnh. Ngay lúc này, T điều khiển xe mô tô rẽ trái, qua đến làn đường dành cho xe mô tô thì bánh trước bên phải xe của T va chạm với gác chân bên trái và cần số xe của ông T2 làm ông T2, T và hai xe ngã xuống đường. Điểm va chạm giữa hai xe nằm trên làn đường giành cho xe mô tô, cách mép đường 2,7m. Tai nạn xảy ra làm ông Nguyễn Văn T2 tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương khám nghiệm hiện trường ghi nhận dấu vết như sau: Hiện trạng của đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng không bị che khuất, mặt đường thảm nhựa bằng phẳng, chia thành 02 phần đường có dải phân cách, mỗi phần đường rộng 11m chia thành 03 làn đường xe chạy, có vạch kẻ đường (02 làn ô tô rộng 7m, 01 làn mô tô rộng 4m).

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1040/GĐPY ngày 07/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn T2 là do chấn thương sọ não, vỡ lún xương hộp sọ, xuất huyết nội sọ.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 22/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 93H8-5434 là 350.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 93P1-284.34 là 530.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ: 01 xe mô tô biển số 93P1-284.34, đây là tài sản của Nguyễn Văn T2. Ngày 30/3/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe mô tô biển số 93P1-284.34 cho Nguyễn Văn T5 là người đại diện hợp pháp của người bị hại. 01 xe mô tô biển số 93H8-5434, đây là xe của Phan Văn T1 cho Phan Hiếu T nhưng chưa làm thủ tục sang tên giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Phan Hiếu T. Ngày 30/3/2018, Cơ quan điều tra đã giao trả chiếc xe mô tô biển số 93H8-5434; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 93H8-5434, 01 giấy chứng minh nhân dân cho Phan Hiếu T. 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AE901217 mang tên Phan Hiếu T.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSPG, ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Phan Hiếu T về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phan Hiếu T mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Hiếu T và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 75.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AE901217 mang tên Phan Hiếu T.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Hiếu T thừa nhận hành vi điều khiển xe mô tô biển số 93H8-5434, khi lưu thông trên đoạn đường ĐT 741 thuộc ấp Bình Thắng, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thì gây tai nạn giao thông với xe mô tô 93P1-284.34 do ông Nguyễn Văn T2 điều khiển, hậu quả làm ông T2 chết và hư hỏng tài sản. Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã thống nhất bồi thường xong; bị cáo thống nhất với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn T2 là ông Nguyễn Văn T5 không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường do các bên đã thống nhất bồi thường xong với số tiền 75.000.000 đồng; về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra, không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn T1 trình bày, trong các lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra thừa nhận đã tặng cho

xe mô tô 93H8-5434 cho con ruột là Phan Hiếu T nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu, đã nhận lại tài sản và không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/12/2017, tại đoạn đường ĐT 741 thuộc ấp Bình Thắng, xã A, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phan Hiếu T điều khiển xe mô tô biển số 93H8-5434 lưu thông trên đường ĐT 741 (hướng đi từ tỉnh Bình Dương đi tỉnh Bình Phước), khi đến giải phân cách mở trước Trường tiểu học A, bị cáo T điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái sang phần đường ngược chiều (hướng đi từ tỉnh Bình Phước đi tỉnh Bình Dương) nhưng không nhường đường cho ông Nguyễn Văn T2 đang điều khiển xe mô tô biển số 93P1-284.34 lưu thông trên làn đường dành cho xe mô tô theo hướng ngược chiều với T nên xảy ra va chạm làm ông Nguyễn Văn T2 tử vong.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1040/GĐPY ngày 07/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Văn T2 là do chấn thương sọ não, vỡ lún xương hộp sọ, xuất huyết nội sọ; căn cứ bản kết luận định giá tài sản ngày 22/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 93H8-5434 là 350.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 93P1-284.34 là 530.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Phan Hiếu T điều khiển xe mô tô không tuân thủ Luật Giao thông đường bộ (khi chuyển hướng xe không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều theo quy định tại khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ) gây tai nạn giao thông làm chết người và hư hỏng tài sản.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Phan Hiếu T về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Phan Hiếu T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người tham gia giao thông và gây thiệt hại về tài sản. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đại hiện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo được Ủy ban nhân dân phường S, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước khen thưởng đạt danh hiệu gia đình văn hóa tiêu biểu nhiều năm liền, tham gia 07 lần hiến máu nhân đạo, bị cáo có con còn nhỏ; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo Phan Hiếu T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo bị xử phạt tù không quá 3 năm về tội ít nghiêm trọng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có khả năng tự cải tạo, giáo dục và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội lần đầu, khi quyết định hình phạt không cần cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội; vì thế, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Xét ý kiến của người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường giải quyết về trách nhiệm dân sự do các bên đã thỏa thuận bồi thường xong là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Xét ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Hiếu T và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 75.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, truy tố đã xử lý trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm xe mô tô 93P1-28434 cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Văn T5 và xe mô tô 93H8-5434 kèm theo

giấy đăng ký xe cho ông Phan Văn T1, xét việc trả lại các tài sản trên là có cơ sở nên chấp nhận.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AE901217 mang tên Phan Hiếu T.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202; Điều 42; Điều 60; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Hiếu T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202; Điều 60; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Bị cáo Phan Hiếu T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 21/6/2018).

Giao bị cáo Phan Hiếu T cho Ủy ban nhân dân phường S, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phan Hiếu T thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự năm 2010 quy định để giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số AE901217 mang tên Phan Hiếu T.

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2018.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Hiếu T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- CQ CSĐT Công an H.Phú Giáo; 01
- Đội CSTHAHS và HTTP; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- UBND phường S, TX Phước Long, tỉnh Bình Phước; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 04
- Lưu: HS, VP. 02

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hữu Duyên